



DANH SÁCH THÍ SINH VÀO VÒNG 3 CUỘC THI VÔ ĐỊCH TIN HỌC IC3 2018-2019



Ngày thi: 17/3/2019

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO:

HỒ CHÍ MINH

Tổng số thí sinh tham dự:

80

Môn thi:

KA

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Số Báo danh	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Môn thi	Ngày thi	Điểm	Kết quả
1	Phan Ngoc	Tram	17-Sep-04	88901688	9A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	954	Pass
2	Do Nguyen	Bao	18-Thg1-07	88901818	6A5	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	954	Pass
3	Phung Ngoc	Tuan	14-Thg11-05	88900686	8/1	Lạc Hồng	10	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	954	Pass
4	Nguyen Thi Truc	My	23-Thg6-04	88900102	9/2	Doi Lầu	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	930	Pass
5	Tran Dang Gia	Bao	02-Thg3-05	88901940	8A1	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
6	Nguyen Duong Truong	Phuc	7-Aug-05	88901676	8A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
7	Do Quang	Minh	02-Thg1-05	88900963	8/1	Huỳnh Văn Nghệ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
8	Cao Thanh	Hieu	10-Thg9-05	88901326	8/5	Nguyễn Du	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
9	Le Duc	Cuong	25-Oct-06	88901914	7A10	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
10	Dinh Tien	Dung	15-Thg11-05	88900964	8/2	Huỳnh Văn Nghệ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	907	Pass
11	Do Phung Minh	Phi	06-Thg6-04	88900103	9/2	Doi Lầu	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
12	Le Huynh An	Nhien	26-Thg10-05	88901308	8/6	Nguyễn Du	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
13	Bui Nguyen Duc	Tan	19-Thg11-04	88901997	9A15	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
14	Tran Ngoc Y	Nhi	23-Sep-05	88901675	8A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
15	Nguyen Duc Minh	Anh	16-Thg12-05	88901961	8A11	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
16	Truong Hoang	Quan	05-Thg4-06	88901874	7A1	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Số Báo danh	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Môn thi	Ngày thi	Điểm	Kết quả
17	Bui Duc	Manh	16-Thg11-04	88900970	9/4	Huỳnh Văn Nghệ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
18	Bui Quoc Minh	Nhat	05-Thg10-06	88901917	7A10	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
19	Nguyen Tuan	Thinh	31-Thg1-06	88901292	711	Phan Tây Hồ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	884	Pass
20	Lam Tran The	Hien	04-Thg6-05	88901051	8/2	Trường Sơn	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
21	Tran Huynh Anh	Thu	14-Sep-03	88901691	9A3	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
22	Ha Chan	Huy	04-Thg1-06	88901477	7A3	Lê Quý Đôn	Thủ Đức	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
23	Nguyen Ngoc Cat	Ha	05-Thg2-05	88901033	8/1	Quang Trung	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
24	Nguyen Duc	Hieu	11-Thg1-05	88901040	8/10	Quang Trung	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
25	Pham Quang	Nhat	16-Thg3-05	88900994	8	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	860	Pass
26	Nguyen Huy	Vu	30-Thg1-05	88901312	8/6	Nguyễn Du	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
27	Nguyen Trung	Thien	09-Thg10-04	88900104	9/2	Đoi Lầu	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
28	Phan Van Hai	Nam	03-Thg6-04	88900936	9/1	Thông Tây Hội	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
29	Le Nguyen Bao	Huy	23-Thg2-05	88901946	8A2	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
30	Huynh Bao	Nhi	01-Thg6-05	88901309	8/6	Nguyễn Du	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
31	Le Dang Anh	Khoi	31-Thg3-06	88901533	7/10	Nguyễn Văn Bá	Thủ Đức	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
32	Nguyen Gia Quoc	Uy	01-Thg12-06	88901093	7/6	Phan Văn Trị	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
33	Hoang Manh	Phi	28-Thg4-04	88900108	9/1	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
34	Phan Mai Nhat	Long	10-Thg4-06	88901906	7A7	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
35	Truong Le	Huy	01-Thg1-07	88901820	6A5	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
36	Nguyen Phuc	Long	27-Thg2-05	88901052	8/2	Trường Sơn	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
37	Hoang Thien	An	27-Thg9-05	88900685	8/1	Lạc Hồng	10	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass
38	Than Trong	Nguyen	09-Thg3-06	88901672	7A5	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	837	Pass

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Số Báo danh	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Môn thi	Ngày thi	Điểm	Kết quả
39	Pham Minh	Triet	10-Jan-06	88901088	7/5	Phan Văn Trị	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
40	Nguyen Hai	Lam	3-Dec-04	88901689	9A2	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
41	Bui Tran Bao	Han	26-Thg8-05	88900988	8	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
42	Le Van	Phat	10-Sep-04	88901690	9A3	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
43	Nguyen Duc	Manh	28-Thg4-05	88901678	8A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
44	Dang Quoc	An	03-Thg6-04	88900705	9/1	Quốc Tế Wellspring Sài Gòn		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
45	Do Bui Trong	Khoi	16-Dec-06	88901008	7	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
46	Nguyen Dinh Minh	Quan	20-Thg12-06	88902298	7/S2	Quốc Tế Việt Úc		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
47	Nguyen Thanh	Hoang	24-Thg3-05	88901037	8/9	Quang Trung	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
48	Tran Thai	Thanh	10-Thg10-06	88901005	7	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
49	Vo Nguyen Chi	Thanh	06-Thg10-06	88901918	7A10	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
50	Ho Huynh Trung	Kien	19-Thg2-06	88900106	7/3	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
51	Tran Khac	Binh	22-Thg9-06	88900609	7/10	Nguyễn Văn Tổ	10	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	814	Pass
52	Nguyen Duc	Trung	7-Jun-06	88901670	7A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
53	Dinh Ngo Thai	Khoi	03-Thg6-06	88901590	7A5	Long Bình	9	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
54	To Tien	Dung	13-Thg4-07	88900952	6/2	Gò Vấp	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
55	Vu Hoang	Nhan	17-Thg3-05	88901758	8A11	Trần Quốc Toàn	9	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
56	Hoang Duong Phuc	Quang	18-Thg3-05	88901964	8A11	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
57	Ngo Trung	Tien	19-Thg6-04	88900098	9/5	Cần Thạnh	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
58	Nguyen Ngo Dinh	An	03-Thg4-05	88900126	8/1	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
59	Ngo Xuan	Khang	24-Thg12-05	88900974	8	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
60	Nguyen Tri Gia	Khang	08-Thg6-06	88901010	7	Nguyễn Văn Nghi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass

Stt	Họ và tên		Ngày sinh	Số Báo danh	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Môn thi	Ngày thi	Điểm	Kết quả
61	Vo Nguyen Dang	Trinh	3-Apr-06	88901161	7/G4	Quốc Tế Việt Úc		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
62	Luu Thanh	Thao	19-Thg9-04	88900704	9/1	Quốc Tế Wellspring Sài Gòn		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	790	Pass
63	Nguyen Duc	Tan	9-Nov-06	88901667	7A1	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
64	Tat Huy	Minh	16-Thg4-07	88900620	6/3	Nguyễn Văn Tổ	10	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
65	Ho Anh	Kiet	14-Thg7-05	88901324	8/1	Nguyễn Du	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
66	Doan Vinh	Phuc	22-Apr-06	88901875	7A1	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
67	Vu Nguyen	Khang	22-Thg8-06	88901930	7A14	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
68	Duong Duc	Phu	10-Thg7-05	88900602	8/6	Phú Định	6	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	767	Pass
69	Le Nguyen Dang	Khoa	21-Nov-05	88901681	8A4	Ngô Thời Nhiệm		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
70	Le Dang Hoang	Minh	02-Thg9-06	88901886	7A5	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
71	Doan Thien	Quy	25-Thg3-05	88900968	8/2	Huỳnh Văn Nghệ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
72	Le Minh	Nhat	11-Thg10-06	88900584	7/5	Phú Định	6	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
73	Vo Nguyen Nguyen	Chuong	30-Thg1-04	88901101	9	Nguyễn Trãi	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
74	Tran Tri	Nhan	22-Dec-06	88901123	7/G4	Quốc Tế Việt Úc		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
75	Nguyen Tran Bao	Anh	08-Thg4-05	88901659	8A1	Tăng Nhơn Phú B	9	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
76	Pham Le Tuan	Kha	25-Thg6-04	88900107	9/1	Tam Thôn Hiệp	Cần Giờ	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
77	Pham Xuan	Quy	28-Thg10-04	88900959	9/2	Huỳnh Văn Nghệ	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
78	Vu Ngoc Lan	Thanh	25-Thg5-06	88901073	7/1	Phan Văn Trị	Gò Vấp	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
79	Tran Vu Khanh	Tran	22-Thg1-05	88902305	8/S3	Quốc Tế Việt Úc		IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass
80	Nguyen Mai Hoang	Nam	01-Thg8-06	88901926	7A13	Trần Đại Nghĩa	1	IC3 GS4 - KA	03/17/2019	744	Pass